

TAND HUYỆN LỤC NGẠN
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **100/2018/ HS-ST**

Ngày 30/11/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN, TỈNH BẮC GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phan Văn Thê.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Ngọc Côn
2. Ông Nguyễn Tất Bấy.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Đức Nhưường -
Cán bộ Toà án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn tham gia phiên toà:
Ông Nguyễn Đức Cường – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục
Ngạn, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 104/2018/
HSST ngày 02/11/2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nịnh Văn N** - Tên gọi khác: Không - Giới tính: Nam.

Sinh năm 1991 tại: LN, Bắc Giang

Nơi ĐKKHKT: Thôn Đ, xã Đ, huyện LN, tỉnh Bắc Giang.

Chỗ ở: Thôn Đ, xã Đ, huyện LN, tỉnh Bắc Giang.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Cao lan; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Đảng viên
Đảng cộng sản Việt Nam sinh hoạt tại Chi bộ Trú quán: Thôn Đ, xã Đ,
huyện LN, tỉnh Bắc Giang.

Trình độ học vấn: 9/12.

Con ông: Nịnh Văn K, sinh năm 1959 (đã chết);

Con bà: Chu Thị V, sinh năm 1960

Vợ: Chu Thị Tr - sinh năm 1993

Con: Bị cáo có 2 con (lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2016).

Tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo đầu thú, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương (Có mặt).

* Bị hại: Ông Tăng Vãng Ngh, sinh năm 1968 (Đã chết)

Trú quán: Thôn A – Xã P – Huyện LN – Bắc Giang.

* Người đại diện hợp pháp cho người bị hại:

Anh Tăng Văn Đ, sinh năm 1992 (Vắng mặt)

Trú quán: Thôn A – Xã P – Huyện LN – Bắc Giang.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Chị Tăng Thị H, sinh năm 1993(Vắng mặt)

Trú quán: Thôn B – Xã S –Huyện C – Thái Nguyên.

2/ Bà Giáp Thị V, sinh năm 1943 (Vắng mặt)

Trú quán: Thôn A – Xã P – Huyện LN – Bắc Giang.

3/ Chị Chu Thị Tr - Sinh năm 1993 (Vắng mặt)

Trú quán: Thôn Đ, xã Đ, huyện LN, tỉnh Bắc Giang.

4/ Bà Chu Thị V - Sinh năm 1960 (Có mặt)

Trú quán: Thôn Đ, xã Đ, huyện LN, tỉnh Bắc Giang.

5/ Anh Chu Văn S - Sinh năm 1992 (Có mặt)

Trú quán: Thôn Đ, xã Đ, huyện LN, tỉnh Bắc Giang.

6/ Anh Đường Văn Th, sinh năm 1978 (Vắng mặt)

Trú quán: Số 1, Phường N, TP Hải Dương.

7/ Anh Phạm Văn A, sinh năm 1967 (Vắng mặt)

Trú quán: Thôn H – xã L – Huyện TH - Hải Dương.

* Người làm chứng:

1/ Ông Dương Văn S- Sinh năm 1958 (Vắng mặt)

Trú quán: Thôn Đ, xã Đ, huyện LN, tỉnh Bắc Giang.

2/ Anh Phạm Văn T, sinh năm 1991 (Vắng mặt)

Trú quán: Thôn A – Xã P – Huyện LN – Bắc Giang.

3/ Ông Chu Văn Báu, sinh năm 1961 (Vắng mặt)

Trú quán: Thôn T – Xã P – Huyện LN – Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, N dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nịnh Văn N - sinh năm 1991, trú tại Thôn Đ, xã ĐG, huyện LN, tỉnh Bắc Giang là người chưa có giấy phép lái xe ô tô theo quy định. Khoảng 22 giờ ngày 24/3/2018 Nịnh Văn N điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Daewoo Lacetti biển số 34A - 201.02 đi từ thành phố BN về huyện LN, tỉnh Bắc

Giang, trên xe ngồi bên ghế phụ còn có anh Chu Văn S - sinh năm 1992, trú tại Thôn Đồng Bụt, xã Đèo Gia, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang (anh S là anh ruột của vợ N). Đến khoảng 23 giờ cùng ngày N điều khiển xe đi đến đoạn Km 27+50 quốc lộ 31 thuộc địa phận thôn Từ Xuyên, xã Phượng Sơn, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang, hướng Bắc Giang đi thị trấn Chũ, huyện Lục Ngạn, lúc này có ánh đèn xe ô tô đi ngược chiều đến. N điều khiển xe ô tô tránh xe ô tô đi ngược chiều, khi xe ô tô đi ngược chiều vừa vượt qua xe ô tô của N thì N phát hiện thấy phía trước đầu xe bên phải đường theo hướng đi khoảng 2 m đến 3 m có một người đàn ông ngồi cúi gục đầu ở gần giữa đường thuộc phần đường bên phải theo hướng Bắc Giang – Chũ, xác định là ông Tăng Văn Ngh - sinh năm 1968, trú tại Thôn A, xã P, huyện LN, tỉnh Bắc Giang. Do N điều khiển phương tiện không tập trung quan sát, không làm chủ tốc độ nên không kịp xử lý, đầu xe ô tô do N điều khiển đã đâm vào người của ông Tăng Văn Ngh làm ông Ngh bị bắn rớt người về phía trước 5m. N đánh lái S trái để tránh ông Ngh và đi tiếp khoảng 7 m thì phanh xe dừng lại, N ngó đầu ra ngoài cửa kính bên lái thì thấy ông Ngh không cử động. Lúc này N hoảng sợ nên điều khiển xe ô tô bỏ chạy về hướng thị trấn Chũ rồi đi về nhà mình ở Trú quán: Thôn Đ, xã Đ, huyện LN, tỉnh Bắc Giang. Đến ngày 29/3/2018 biết ông Ngh đã chết nên N đến Công an huyện Lục Ngạn đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lục Ngạn tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, dựng lại hiện trường, khám nghiệm tử thi và trưng cầu giám định, định giá tài sản kết quả như sau:

Khám nghiệm hiện trường:

Hiện trường của đoạn đường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông thuộc km 27+50 quốc lộ 31 thuộc địa phận Thôn T, xã P, huyện LN, tỉnh Bắc Giang, đoạn đường không phẳng bị hư hỏng, mặt đường trải nhựa rộng 5 m 90.

Tại hiện trường có 01 tử thi là nam giới, 01 đám chất màu đỏ nghi máu, 01 vết trượt mặt đường, 01 vết trượt mặt đường có bám dính chất màu đỏ nghi máu, 01 vết trượt mặt đường dạng phanh bám dính chất màu đen. Lấy điểm mốc là mép nhà bên phải hướng từ ngoài vào trong quán bia Thụy Lự; lấy mép đường bên phải hướng Bắc Giang - Sơn Động làm chuẩn xác định:

Tử thi là nam giới trong chết trong tư thế nằm ngửa vuông góc với trục đường, đầu tử thi quay hướng mép đường nhựa trái, từ đầu tử thi đến biển báo hạn chế tốc độ là 20,5m, đến mép nhà Thụy Lự là 17m50, đến

mép đường chuẩn là 2 m 60, chân phải đến mép đường chuẩn là 1m30, chân trái cách mép đường chuẩn là 1m25;

Đám chất màu đỏ dạng nhỏ giọt nghi máu kích thước (2 x 1,55) m ký hiệu số 3, tâm vết máu đến mép đường chuẩn là 2m10, từ tâm đám máu đến đầu nạn nhân là 3m20;

Vết trượt mặt đường ký hiệu số 2, chiều Bắc Giang - Sơn Động kích thước 4m40 x 10 cm, đầu vết cách mép đường là 2m20, cuối vết cách mép đường chuẩn là 2m 10, điểm cuối vết đến đầu nạn nhân là 3m10;

Vết trượt mặt đường bám dính chất màu đỏ nghi máu chiều Bắc Giang - Sơn Động ký hiệu số 1, kích thước 1m70 x 15 cm, đầu vết cách mép đường chuẩn là 2m40, cuối vết cách mép đường chuẩn 2m10, cách đầu nạn nhân là 5m, đầu vết đến đầu vết trượt ký hiệu số 2 là 1m10;

Trên mặt đường có 01 chiếc dép da màu vàng loại dép nam bên trái ký hiệu số 5, cách mép đường chuẩn 3m70, cách đầu nạn nhân 32m;

Từ vị trí chiếc dép số 5 về hướng Bắc Giang 7 m trên mặt đường nhựa có 1 chiếc dép bên phải đặc điểm giống chiếc dép tại vị trí số 5 ký hiệu số 4, vị trí số 4 là chiếc dép cách mép đường chuẩn có đường giao cắt vào thôn T, xã P, huyện LN là 60 cm, cách đầu tử thi là 39m20.

Vết trượt mặt đường dạng phanh bám dính chất màu đen gồm hai vết song song nhau bề rộng cả hai vết là 60cm, dài 15 m 50, ký hiệu số 6, điểm đầu vết cách mép đường chuẩn là 1m20, đến chiếc dép ký hiệu số 4 là 12m50, điểm cuối vết cách mép đường là 1m10 cách đầu tử thi là 37m20.

Đường giao giữa đường của Thôn T và Quốc lộ 31 có chiều rộng là 7m40.

Quá trình khám nghiệm thu giữ 01 đôi dép da nam màu vàng.

Thực nghiệm điều tra dựng lại hiện trường:

Vị trí nạn nhân nằm ngửa vuông góc với trục đường, đầu tử thi quay hướng mép đường bên trái hướng Bắc Giang Chũ, đầu tử thi cách mép nhà Thủy Lực là 17m50, cách mép đường bên phải hướng Bắc Giang - Chũ là 2m60, chân phải tử thi cách mép đường phải hướng Bắc Giang - Chũ là 1m30;

Xe ô tô biển số 34A - 201.02 đỗ ở vị trí từ làm đường bên phải hướng Bắc Giang - Chũ, đầu xe hướng thị trấn C, trục sau phải xe ô tô cách mép đường phải hướng Bắc Giang - Chũ là 1m, cách đầu tử thi là 17m, trục trước phải xe ô tô cách mép đường phải hướng Bắc Giang - Chũ là 0,9m.

Đám chất màu đỏ nghi máu ký hiệu số 3 kích thước (2 x 1,55) m ký hiệu số 3, tâm vết máu đến mép đường chuẩn là 2m10, từ tâm vết đến đầu nạn nhân là 3m20;

Vết trượt mặt đường bám dính chất màu đỏ ký hiệu số 1, kích thước 1m70 x 15 cm, đầu vết cách mép đường phải Bắc Giang - Chũ là 2m40, cuối vết cách mép đường phải hướng Bắc Giang - Chũ 2m10;

Vết trượt mặt đường ký hiệu số 2, chiều Bắc Giang - Sơn Động kích thước 4m40 x 10 cm, đầu vết cách mép đường phải hướng Bắc Giang - Chũ là 2m20, cách đầu vết số 1 là 1m 10, cuối vết cách mép đường phải hướng Bắc Giang - Chũ là 2m, điểm cuối vết đến đầu nạn nhân là 3m10;

Trên mặt đường vị trí chiếc dép da màu vàng bên phải ký hiệu số 4, cách đầu tử thi là 39m20, cách mép đường nhựa bên phải hướng Bắc Giang Chũ là 60 cm;

Chiếc dép da màu vàng loại dép nam bên trái ký hiệu số 5, cách mép đường phải hướng Bắc Giang - Chũ là 3m70, cách đầu nạn nhân 32m;

Vết trượt mặt đường dạng phanh bám dính chất màu đen gồm hai vết song song nhau bề rộng cả hai vết là 60cm, dài 15 m 50, ký hiệu số 6, điểm đầu vết cách mép đường chuẩn là 1m20, đến chiếc dép ký hiệu số 4 là 12m50, điểm cuối vết cách mép đường phải hướng Bắc Giang - Chũ là 1m10 cách đầu tử thi là 37 m20.

Đường rẽ vào thôn T, xã P rộng 7m40.

Khám nghiệm phương tiện:

Xe ô tô nhãn hiệu Daewo, loại xe Lacetti màu đen biển số 34A - 201.02 có các dấu vết sau:

Mặt trên cạnh trước nắp capo có vết nứt vỡ, bong tróc sơn trên diện (34x5,5) cm, bên dưới vị trí bong tróc sơn có vết hằn lõm kim loại trên diện (5x4,5)cm, chiều từ ngoài vào trong, vị trí hằn lõm cách đất 76 cm;

Khe gió phía dưới ba đèn sóc trước bị nứt vỡ điểm nối trên diện (90 x 20) m, vị trí nứt vỡ thấp nhất cách đất 25 cm;

Nẹp cuốn cạnh trước nắp capo bị bật keo dán, không dính chặt vào nắp capo;

Biển số phía trước loại biển dài không phẳng, không thẳng;

Cạnh góc phải ba đèn sóc trước và đèn pha trước bên phải có diện trượt xước kích thước (43,5 x 38) cm, chiều từ trước về sau;

Khe thoát nước phía dưới kính chắn gió trước có 02 mẫu sơn bả màu đen rơi trên bề mặt khe thoát nước, cách chân gương chiếu hậu phải 60 cm, kích thước lần lượt các mẫu sơn là (4x2,7) cm và (1x0,7) cm;

Tiến hành bật mở nắp ca pô phát hiện trên mặt khoang máy phía trước có 01 miếng sơn bả màu đen kích thước (13x3,5) cm.

Khám nghiệm tử thi:

Tử thi được xác định là Tăng Văn Ngh - sinh năm 1968, trú tại Thôn T, xã P, huyện LN, tỉnh Bắc Giang, kết quả khám nghiệm xác định:

Trang phục và các vật dụng mang theo: Mặc ngoài áo phong cộc tay màu xanh trắng, quần dài màu ghi, quần áo rách nát nhiều chỗ, bám dính bụi đất và chất màu nâu đỏ.

Các dấu vết, tổn thương trên cơ thể:

Vùng đầu tóc đen cắt ngắn có điểm bạc;

Hai lỗ tai khô, hai lỗ mũi có máu chảy từ bên trong ra;

Vùng trán 2 bên có diện rách sâu sát da bầm tím kích thước (9,5 x 2) cm;

Vùng má phải dưới cung mày phải có diện rách mài sát da bầm tím kích thước (12x6,5) cm, má trái có diện mài sát da kích thước (8x 4) cm;

Sống mũi môi trên, môi dưới và vùng cằm có diện dập mài sát da kích thước (12x9) cm;

Vùng thái dương trái có diện sâu sát da kích thước (7,5 x 2,5);

Vùng thái dương phải có diện sâu sát da kích thước (7,8x3,5) cm;

Phía trên và trong vành tai trái có diện sâu sát da kích thước (4,5 x3,5)cm;

Dái tai phải có diện sâu sát da kích thước (2x0,5) cm;

Đỉnh vai và mặt trước ngoài 1/3 trên cánh tay phải có diện mài sát da kích thước (24x12)cm;

Mặt trước trong khuỷu tay, 1/3 trên, 1/3 giữa cẳng tay phải có diện mài sát da kích thước (19x5) cm, sung nề biến dạng 1/3 trên cẳng tay phải, kiểm tra thấy gãy kín 1/3 trên 2 xương cẳng tay phải;

Mặt mu cổ tay, mu bàn tay và ngón 1, 2 bàn tay phải có diện mài sát da kích thước (19x8) cm, kiểm tra thấy trật khớp bả vai phải;

Vùng ngực phải có diện sâu sát da kích thước (9x6) cm;

Vùng bụng phải có diện sâu sát da bầm tím kích thước (19x16) cm;

Vùng cổ phải có diện sâu sát da kích thước (7x3) cm;

Đỉnh vai phải có diện sâu sát da kích thước (6x2,5) cm;

Mặt ngoài cánh tay, cẳng tay, mu bàn tay trái có diện sâu sát da kích thước (48x11,5) cm;

Trợt da toàn bộ lòng bàn tay trái;

Mạn sườn và hố chậu trái có diện mài sát da kích thước (15x6)cm;

Dập rách da lộ tổ chức dưới da cơ, xương 1/3 trên cẳng chân trái kích thước (19x8)cm, kiểm tra thấy gãy hở phức tạp đầu trên hai xương cẳng chân trái;

Mặt trước ngoài cẳng chân, mu bàn chân và ngón chân trái có diện rách, sây sát da kích thước (38x14)cm;

Mặt trước đùi phải có diện sây sát da bầm tím kích thước (20x28)cm;

Mặt trước gối phải và 1/3 trên cẳng chân phải có diện sây sát da kích thước (20x17) cm;

Mặt trước cổ chân và mu bàn chân phải có diện sây sát rách da kích thước (20x9) cm;

Sờ nắn thấy gãy kín toàn bộ cung trước xương lồng ngực hai bên;

Chọc hút khoang lồng ngực phải có nhiều máu không đông lẫn dịch bọt, không lồng ngực trái có nhiều máu không đông;

Kiểm tra thấy gãy đốt sống ngực từ D9 đến D12 và đốt sống thắt lưng 2 bên, sờ nắn thấy gãy kín xương cụt, xương cánh chân trái;

Toàn bộ vùng lưng, thắt lưng có diện sây sát da bầm tím kích thước (35x27) cm.

Mẫu vật thu giữ:

Mẫu máu được lấy từ cơ thể nạn nhân Tăng Văn Ngh được cho vào ống tiêm y tế, sau đó được niêm phong vào phong bì thư ghi “mẫu máu của Tăng Văn Ngh” niêm phong dán kín;

Thu giữ áo phong cộc tay màu xanh - trắng, quần dài màu ghi.

Tại bản kết luận giám định số 452/KL-PC54 ngày 06/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Dấu vết mài trượt, dính chất màu nâu đỏ, ký hiệu số 1, số 2 được hình thành do cơ thể người mặc quần áo bị ngã, rê trượt trên mặt đường tạo nên là phù hợp. Vị trí ngã tại điểm đầu dấu vết mài trượt ký hiệu số 2, thuộc phần đường bên phải theo hướng Bắc Giang - Sơn Động. Dấu vết mài trượt màu đen, dạng song song, ký hiệu số 6 được hình thành do vật có bề mặt màu đen (như lốp xe ô tô) tiếp xúc với mặt đường tạo nên là phù hợp.

Tại bản kết luận giám định bổ sung số 611/KL-PC54 ngày 05/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Các dấu vết bẹp lõm, bong tróc, nứt vỡ sơn nhựa, kim loại ở nắp ca pô, ba đờ sóc trước của xe ô tô 34A - 201.02 khi va chạm với cơ thể ông Tăng Văn Ngh có thể tạo nên được.

Tại bản kết luận giám định số 1671/C54(P4) ngày 06/4/2018 của Viện khoa học hình sự - Tổng cục cảnh sát kết luận: Mẫu máu ghi thu của Tăng Văn Ngh gửi giám định có tìm thấy Ethanol (cồn), nồng độ Ethanol là 464,76/100ml, ngoài ra không tìm thấy các chất kích thích thường gặp khác.

Tại bản kết luận giám định số 537/KL-PC54 ngày 23/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Nguyên nhân

chết của ông Tăng Văn Ngh: Chấn thương ngực kín; gãy đốt sống ngực, đốt sống thắt lưng; gãy xương cụt, xương cụt, xương cánh chậu, xương cẳng tay, xương cẳng chân do tai nạn giao thông.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 67/KL-HĐ ngày 04/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Lục Ngạn kết luận: Thiệt hại của xe ô tô biển số 34A - 201.02 là 5.000.000 đồng.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Ninh Văn N đã khai nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố. Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi điều khiển xe của mình là sai, vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử khoan hồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời khai của anh Chu Văn S tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa anh S xác định lời khai của bị cáo N về hành vi vi phạm là đúng, bị cáo N là người trực tiếp điều khiển xe, anh ngồi ở ghế bên, sau khi xảy ra tai nạn bị cáo N có nhờ anh nhận là người điều khiển xe, vì anh có bằng lái, nhưng anh không nhận lời, nay anh không có yêu cầu, đề nghị gì.

Lời khai của bà Chu Thị V tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa bà xác định ngày 24/3/2018 bị cáo N có điều khiển xe ô tô 34A - 201.02 của gia đình đi đâu bà không biết, chiếc xe ô tô trên là tài sản chung của gia đình cùng mua, bà không có yêu cầu đề nghị gì.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại cơ quan điều tra đã được công bố tại phiên tòa.

Tại bản Cáo trạng số 91/KSĐT ngày 01 tháng 11 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Ninh Văn N về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn giữ quyền công tố nhà nước tại phiên tòa đã luận tội bị cáo, phân tích tính chất, mức độ hành vi của bị cáo, giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Ninh Văn N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 260; Điểm b, s khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt Ninh Văn N từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 đến 05 năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện LN, tỉnh Bắc Giang giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 3 mảnh sơn bả màu đen được niêm phong trong phong bì thư có dấu niêm phong của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Lục Ngạn.

Về án phí: Áp dụng Điều 12 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Không ai có tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở N dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Lục Ngạn, phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, kết luận giám định cùng tang vật chứng thu hồi được và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy đã có đủ cơ sở kết luận: “Ninh Văn N, sinh năm 1991, trú tại Thôn Đ, xã Đ, huyện LN, tỉnh Bắc Giang là người chưa có giấy phép lái xe ô tô theo quy định. Buổi tối ngày 24/3/2018 N điều khiển xe ô tô biển số 34A - 201.02 đi hướng Bắc Giang đi thị trấn Chũ. Khoảng 23 giờ cùng ngày N điều khiển xe ô tô đi đến km 27 + 50 quốc lộ 31 thuộc địa phận thôn Từ X, xã P, huyện LN, tỉnh Bắc Giang, do không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ dẫn đến gây tai nạn cho người đi bộ phía trước cùng chiều. Hậu quả làm ông Tăng Văn Ngh - sinh năm 1968, trú tại Thôn A, xã P, huyện LN, tỉnh Bắc Giang chết”.

[2] Hành vi nêu trên của Ninh Văn N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a,c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đã căn cứ vào những tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của bị cáo, của những người tham gia tố tụng khác và đề Nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo theo toàn bộ N dung bản cáo trạng đã truy tố. Hội đồng xét xử xét thấy, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn đã truy tố và lời luận tội của đại

diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên cần được Hội đồng xét xử xem xét và chấp nhận.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chấp hành các quy định về an toàn giao thông, xâm phạm đến an toàn công cộng, gây hậu quả làm cho ông Tăng Văn Ngh tử vong. Do vậy cần áp dụng hình phạt thỏa đáng, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Sau khi xảy ra sự việc bị cáo đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả số tiền 120.000.000 đồng cho gia đình bị hại, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Sau khi xảy ra sự việc bị cáo đã đến cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Lục Ngạn đầu thú, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được xem xét theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Người đại diện hợp pháp cho bị hại có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị hại cũng có lỗi một phần, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được xem xét theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đại diện hợp pháp cho người bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú ổn định rõ ràng, trong vụ án này bị hại cũng có lỗi một phần, do vậy cần áp dụng cho bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục cũng có đủ điều kiện cải tạo để bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[7] Đối với Chu Văn S là người ngồi trên xe ô tô biển số 34A - 201.02 do N điều khiển gây tai nạn. Khi tai nạn xảy ra S ngồi cùng xe với N nhưng không cứu giúp người bị nạn nhưng do N không dừng xe mà đi thẳng về nhà nên S không có điều kiện để cứu giúp người bị nạn. Sau đó S cũng không tố giác hành vi của N đến cơ quan có thẩm quyền. Tuy nhiên hành vi không tố giác tội phạm của S không được thỏa mãn quy định trong cấu thành tội “không tố giác tội phạm” quy định tại Điều 390 Bộ luật hình

sự. Do đó không có căn cứ để xử lý đối với S về hành vi không cứu giúp người đang trong tình trạng nguy hiểm đến tính mạng và hành vi không tố giác tội phạm.

[8] Về vật chứng vụ án: Ngày 03/8/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lục Ngạn đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho đại diện hợp pháp của ông Tăng Văn Ngh 01 đôi dép, 01 áo phông cộc tay màu xanh trắng và 01 quần dài màu ghi; trả lại cho Ninh Văn N là chủ sở hữu chiếc xe ô tô nhãn hiệu Lacetti biển số 34A - 201.02 là phù hợp với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét. Vật chứng còn lại là 3 mảnh sơn bả màu đen được niêm phong trong phong bì thư có dấu niêm phong của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Lục Ngạn, hiện không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 18/5/2018 Ninh Văn N đã tự nguyện bồi thường số tiền 120.000.000 đồng cho đại diện hợp pháp cho người bị hại anh Tăng Văn Đức (con trai của ông Ngh), đại diện hợp pháp của người bị hại anh Tăng Văn Đức đã nhận đủ số tiền bồi thường thiệt hại và không có yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Ninh Văn N. Do vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn nên cần miễn án phí cho bị cáo. Bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Ninh Văn N phạm tội “ Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a,c khoản 2 Điều 260; Điểm b, s khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Ninh Văn N 02 năm 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đèo Gia, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp các bị cáo Ninh Văn N thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 3 mảnh sơn bả màu đen được niêm phong trong phong bì thư có dấu niêm phong của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Lục Ngạn.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 12 Ngh quyết số 326 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Miễn án phí cho bị cáo Ninh Văn N.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Án xử công khai sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Công an huyện Lục Ngạn;
- Chi cục THADS huyện Lục Ngạn;
- Bị cáo;
- Lưu VP và hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

đã ký

Phan văn Thở